

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **Đa dạng sinh học (Biodiversity)**

- Mã số học phần : SG264
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần : 30 tiết lý thuyết

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Sư phạm sinh học
- Khoa: Sư Phạm

3. Điều kiện tiên quyết: SP180, SP168

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Biết và hiểu được các kiến thức cơ bản về đa dạng sinh học, đa dạng sinh học ở Việt Nam, giá trị của đa dạng sinh học, những tác động ảnh hưởng đến đa dạng sinh học và các vấn đề về bảo tồn đa dạng sinh học và phát triển bền vững.
- 4.1.2. Biết vận dụng những kiến thức về đa dạng sinh học vào thực tế cuộc sống.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Có khả năng tự học, làm việc độc lập, sáng tạo, hợp tác.
- 4.2.2. Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá các vấn đề liên quan đến đa dạng sinh học.

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Hiểu rõ được tầm quan trọng của đa dạng sinh học từ đó có ý thức hơn về trách nhiệm của mình trong việc tham gia bảo vệ môi trường, bảo vệ sự đa dạng loài, đa dạng di truyền và đa dạng hệ sinh thái.
- 4.3.2. Có tinh thần làm việc hợp tác, trung thực, biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người chung quanh,..

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần đa dạng sinh học đề cập đến những kiến thức cơ bản về đa dạng sinh học gồm đa dạng di truyền, đa dạng loài và đa dạng hệ sinh thái, đồng thời tìm hiểu về đa dạng sinh học ở Việt Nam, bên cạnh đó, không thể không nói đến giá trị to lớn của đa dạng sinh học, từ đó đề cập đến vấn đề về bảo tồn đa dạng sinh học và phát triển bền vững.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

| Nội dung | Số tiết | Mục tiêu |
|---|--------------------|--------------------------------------|
| Chương 1. Tổng quan về Đa dạng sinh học | 4 | 4.1.1, 4.1.2 |
| 1.1. Quan điểm, nhận thức về đa dạng sinh học | | |
| 1.2. Đối tượng môn học | | |
| 1.3. Lược sử về đa dạng sinh học | | |
| 1.4 Giá trị kinh tế của đa dạng sinh học | | |
| Chương 2. Các nội dung chính của Đa dạng sinh học | 6 | |
| 2.1. Đa dạng về thành phần loài | | 4.1.1, 4.1.2 |
| 2.2. Đa dạng di truyền | | |
| 2.3. Đa dạng hệ sinh thái | | |
| Chương 3. Đa dạng Sinh học ở Việt Nam | 6 | 4.1.1, 4.1.2 |
| 3.1. Một số yếu tố tạo nên tính đa dạng sinh học ở Việt Nam | | |
| 3.2. Đa dạng về thành phần loài thực vật và động vật | | |
| 3.3. Đa dạng hệ sinh thái | | |
| 3.4. Đa dạng các vùng địa lý sinh học | | |
| Chương 4. Sự suy thoái và tổn thất đa dạng sinh học | 6 | 4.1.1, 4.1.2, 4.3.1 |
| 4.1. Những điểm nóng về đa dạng sinh học trên thế giới | | |
| 4.2. Suy thoái đa dạng sinh học | | |
| 4.3. Suy thoái đa dạng sinh học ở Việt Nam | | |
| Chương 5. Bảo tồn đa dạng sinh học | 4 | 4.1.1, 4.1.2, 4.3.1 |
| 5.1. Bảo tồn đa dạng sinh học | | |
| 5.2. Khu bảo tồn | | |
| 5.3. Bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam | | |
| Seminar Báo cáo | 4 | 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.2 |

7. Phương pháp giảng dạy:

- Diễn giảng nêu vấn đề
- Bài tập nhóm

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện.

- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

| TT | Điểm thành phần | Quy định | Trọng số | Mục tiêu |
|----|----------------------------|---|----------|----------------------------|
| 1 | Điểm chuyên cần | Số tiết tham dự học/tổng số tiết | 10% | 4.3.2, 4.2.1 |
| 2 | Điểm bài tập nhóm | <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo - Được nhóm xác nhận có tham gia | 30% | 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.2 |
| 3 | Điểm thi kết thúc học phần | <ul style="list-style-type: none"> - Thi trắc nghiệm - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi | 60% | 4.1.1, 4.1.2 |

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

| Thông tin về tài liệu | Số đăng ký cá biệt |
|---|---|
| [1] Bài giảng đa dạng sinh học / Đặng Minh Quân.- Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2014.- 122 tr. | MON.065509 |
| [2]. Đa dạng sinh học / Phạm Bình Quyền. - Hà Nội: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2002. – 159tr. - 333.9516/ Qu603 | TS.000093, TS.000094 TS.000225 |
| [3] Đa dạng Sinh học và tài nguyên di truyền thực vật / Nguyễn Nghĩa Thìn. - Hà Nội: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005. – 218tr.- 333.95/ Th311 | KH.004330, KH.004333, KH.004336, MOL.041567, MOL.041570, MOL.041573, MOL.076323, MON.023161, SP020203 |

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

| Tuần | Nội dung | Lý thuyết (tiết) | Nhiệm vụ của sinh viên |
|------|--|------------------|---|
| 1,2 | Chương 1: Tổng quan về Đa dạng sinh học | 4 | <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Nội dung Chương 1 (Trang 1 – 12) |

| | | | |
|-------------|---|---|---|
| | 1.1. Quan điểm, nhận thức về đa dạng sinh học 1.2. Đối tượng môn học 1.3. Lược sử về đa dạng sinh học 1.4. Tầm quan trọng của đa dạng sinh học 1.5. Giá trị kinh tế của đa dạng sinh học | | + Tài liệu [2] [3]: Chương 1. |
| 3,4,5 | Chương 2: Các nội dung chính của Đa dạng sinh học 2.1. Đa dạng về thành phần loài 2.2. Đa dạng di truyền 2.3. Đa dạng hệ sinh thái | 6 | -Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 2 (Trang 13 – 33). + Tài liệu [2] [3]: Chương 1. |
| 6,7,8 | Chương 3: Đa dạng Sinh học ở Việt Nam 3.1. Một số yếu tố tạo nên tính đa dạng sinh học ở Việt Nam 3.2. Đa dạng về thành phần loài thực vật và động vật 3.3. Đa dạng hệ sinh thái 3.4. Đa dạng các vùng địa lý sinh học | 6 | -Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 3 (Trang 34 – 46) + Tài liệu [2]: Chương 2 từ trang 61 đến trang 94 + Tài liệu [3]: Chương 9 từ trang 145 đến trang 160 |
| 9,10, 11 | Chương 4: Sự suy thoái và tổn thất đa dạng sinh học 4.1. Những điểm nóng về đa dạng sinh học trên thế giới 4.2. Suy thoái đa dạng sinh học 4.3. Suy thoái đa dạng sinh học ở Việt Nam | 6 | -Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 4 (Trang 47 - 73) + Tài liệu [2]: Chương 3 từ trang 17 đến trang 148 + Tài liệu [3]: Chương 7 từ trang 131 đến trang 137 |
| 12,13 | Chương 5: Bảo tồn đa dạng sinh học 5.1. Bảo tồn đa dạng sinh học 5.2. Khu bảo tồn 5.3. Bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam | 4 | -Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 5 (Trang 74 – 120). + Tài liệu [2]: Chương 2 từ trang 104 đến trang 113 + Tài liệu [3]: Chương 1-5 từ trang 1 đến trang 108 |
| 14,15 | Seminar | 4 | Tìm tài liệu từ nhiều nguồn theo yêu cầu của đề tài |



Cần Thơ, ngày 27 tháng 3 năm 2014

TRƯỞNG BỘ MÔN

Võ Thị Thanh Phương